

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

BÙI VĂN LIÊM

**TÁI CƠ CẤU NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**

LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Hà Nội - Năm 2015

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

BÙI VĂN LIÊM

**TÁI CƠ CẤU NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Tài chính Ngân hàng

Mã số: 60 34 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS. NGUYỄN NGỌC THANH

Hà Nội - Năm 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn này là trung thực và chưa được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu khoa học nào khác.

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2015

Tác giả

Bùi Văn Liêm

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Nghĩa tiếng Việt
1	ALCO	Ủy ban quản lý tài sản Nợ - tài sản Có
2	Agribank	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
3	ATM	Máy rút tiền tự động
4	BIDV	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
5	CAR	Hệ số an toàn vốn
6	CHF	Đồng France Thụy Sĩ
7	DNNN	Doanh nghiệp nhà nước
8	EUR	Đồng Euro
9	GBP	Đồng Bảng Anh
10	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
11	IPCAS	Hệ thống thanh toán kế toán khách hàng Agribank
12	ISA	Chuẩn mực kiểm toán quốc tế
13	HSBC	Tập đoàn ngân hàng Hồng Kông-Thượng Hải
14	NH	Ngân hàng
15	NHNN	Ngân hàng Nhà nước

16	NHTM	Ngân hàng thương mại
17	ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản
18	ROE	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu
19	DPRR	Dự phòng rủi ro
20	TCTD	Tổ chức tín dụng
21	TSDB	Tài sản đảm bảo
22	UBS	Ngân hàng UBS Thụy Sĩ
23	USD	Đồng đô la Mỹ
24	VAMC	Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam
25	VND	Đồng Việt Nam
26	Vietcombank	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
27	Vietinbank	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
28	WTO	Tổ chức thương mại thế giới

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng	Tên bảng	Trang
3.2	Tổng quan các biện pháp tái cấu trúc NHTM của Mỹ sau khủng hoảng năm 2008	29
4.1	Thị phần cho vay của các NHTM năm 2013	48
4.2	Tỷ lệ nợ xấu của một số NHTM	57
4.3	Hệ số CAR của một số NHTM	65

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ	Tên biểu đồ	Trang
1.1	Quy trình tái cơ cấu NHTM	22
4.1	Quá trình hình thành và phát triển của Agribank	35
4.2	Mô hình bộ máy tổ chức quản lý điều hành Agribank	38
4.3	Tăng trưởng huy động vốn, cho vay của Agribank	47
4.4	Thị phần cho vay của một số NHTM năm 2013	48
4.5	Thị phần huy động vốn của một số NHTM năm 2013	49
4.6	Tỷ trọng nợ xấu của một số ngành chủ yếu	54
5.1	Những nội dung chính của quá trình tái cơ cấu Agribank	58
5.2	Mô hình tổ chức tổng thể	61
5.3	Cơ chế quản lý vốn tập trung	63
5.4	Quy trình tín dụng	64

MỞ ĐẦU

1. Về tính cấp thiết của đề tài

Hệ thống ngân hàng Việt Nam đã và đang phát triển rất nhanh về số lượng tổ chức tín dụng, quy mô tài chính và phạm vi hoạt động. Theo số liệu ước tính của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), mỗi năm hệ thống ngân hàng đóng góp trên 15% tổng mức tăng trưởng kinh tế của cả nước với mức dư nợ cho vay nền kinh tế luôn xấp xỉ bằng GDP. Với quy mô và vai trò quan trọng như vậy, sự an toàn, lành mạnh và hiệu quả của hệ thống ngân hàng là nhân tố quan trọng đối với sự ổn định hệ thống tài chính quốc gia và kinh tế vĩ mô.

Tuy nhiên, hệ thống ngân hàng Việt Nam hiện nay còn yếu kém, tiềm ẩn nhiều rủi ro gây mất an toàn hoạt động và đe dọa sự ổn định kinh tế vĩ mô. Đó là việc tín dụng cho nền kinh tế tăng nhanh nhưng chất lượng tín dụng thấp, mức độ an toàn yếu, năng lực quản lý của các ngân hàng còn nhiều bất cập so với quy mô, tốc độ tăng trưởng và mức độ rủi ro trong hoạt động. Ngoài ra, thị trường dịch vụ ngân hàng phát triển dưới mức tiềm năng, hạ tầng công nghệ và hệ thống thanh toán, cũng như tốc độ phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng tuy cải thiện đáng kể so với trước nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của ngân hàng hiện đại trong xu thế hội nhập.

Những yếu kém của hệ thống ngân hàng như đã trình bày ở trên rất nguy hiểm, dễ dẫn đến khủng hoảng ngân hàng, đe dọa tới sự ổn định hệ thống tài chính và kinh tế vĩ mô. Hơn nữa, việc chậm trễ trong củng cố, chấn chỉnh và tái cơ cấu hệ thống ngân hàng Việt Nam không chỉ làm gia tăng chi phí cải cách ngân hàng mà còn làm trầm trọng hơn những khó khăn, yếu kém của các ngân hàng Việt Nam. Chính vì thế, tái cơ cấu bộ máy tổ chức, hoạt động kinh doanh và lành mạnh hóa hệ thống ngân hàng nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động, hiệu quả cạnh tranh và sự an toàn

của các ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế cũng như nhằm hỗ trợ việc thực thi chính sách tiền tệ có hiệu quả, phát huy vai trò quan trọng của các ngân hàng đối với phát triển kinh tế bền vững là một đòi hỏi tất yếu.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) được thành lập từ năm 1988, là NHTM hàng đầu giữ vai trò chủ đạo và chủ lực trong đầu tư vốn phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn cũng như đối với các lĩnh vực khác của nền kinh tế Việt Nam. Bên cạnh những thành tựu to lớn của Agribank trong việc góp phần thực hiện thành công các chủ trương và chính sách của Đảng và Chính phủ về xây dựng và phát triển khu vực nông nghiệp, nông thôn trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, Agribank cũng đang tồn tại những bất cập, yếu kém chung của hệ thống NHTM Việt Nam. Vì thế, Agribank không nằm ngoài lộ trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng theo chủ trương của Đảng, Chính phủ trong những năm gần đây. Hơn nữa, sau những ảnh hưởng tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, sự đi xuống của nền kinh tế trong nước và những khó khăn nội tại của Agribank đó là tỷ lệ nợ xấu tăng cao, bộ máy tổ chức còn nhiều bất cập, nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, mạng lưới hoạt động chưa hiệu quả, kết quả hoạt động kinh doanh yếu kém. So với các NHTM khác, hiện nay Agribank có vị thế và sức cạnh tranh ngày càng giảm, tốc độ tăng trưởng về tài sản, lợi nhuận chậm hơn, khả năng thay đổi để thích ứng với thị trường không linh hoạt ...nên một giải pháp tái cơ cấu là cần thiết và cấp bách đối với Agribank hiện nay.

Đứng trước thực tiễn yêu cầu phải đổi mới của hệ thống NHTM như đã nói ở trên nhằm tận dụng tối đa các cơ hội cũng như khắc phục kịp thời những bất cập trong giai đoạn hội nhập hiện nay, nghiên cứu thực trạng hoạt động và tìm ra giải pháp hữu hiệu để thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động kinh doanh tại Agribank nhằm giúp Agribank đáp ứng tốt hơn các yêu

cầu trong giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế ở trình độ cao hơn, vừa đảm bảo mục tiêu kinh doanh trong môi trường cạnh tranh gay gắt vừa đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị được Đảng và Chính phủ giao phó là một nhiệm vụ cấp bách đặt ra cho Agribank. Chính vì thế, tác giả chọn đề tài ***“Tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam”*** cho luận văn thạc sỹ của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- *Mục đích nghiên cứu*

- Phân tích, đánh giá thực trạng tái cơ cấu tại Agribank, từ đó tìm ra những hạn chế và nguyên nhân của tình hình trên.

- Đề xuất giải pháp và đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện tái cơ cấu Agribank trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

- *Nhiệm vụ nghiên cứu*

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến tái cơ cấu hệ thống NHTM. Tham khảo kinh nghiệm của một số nước, một số ngân hàng trong công tác tái cơ cấu NHTM.

- Phân tích thực trạng cơ cấu và công tác tái cơ cấu tại Ngân hàng No&PTNT Việt Nam giai đoạn vừa qua.

- Đề xuất phương hướng và những giải pháp hoàn thiện tái cơ cấu Ngân hàng No&PTNT Việt Nam đến năm 2020.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Luận văn trả lời những câu hỏi nghiên cứu chính sau:

- Thực trạng tái cơ cấu tại Agribank trong những năm vừa qua như thế nào?

- Cần có những giải pháp gì để hoàn thiện tái cơ cấu Agribank trong thời gian sắp tới?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của Đề tài là tái cơ cấu Agribank.
- Phạm vi nghiên cứu của đề tài: Đề tài phân tích, đánh giá thực trạng tái cơ cấu Agribank trong khoảng thời gian từ năm 2009 đến hết năm 2013. Tiếp theo đề tài sẽ tập trung nghiên cứu tái cơ cấu Agribank ở các lĩnh vực: Sở hữu, tài chính, hoạt động, tổ chức, nhân lực.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử thường được sử dụng trong nghiên cứu khoa học nói chung, luận văn sử dụng các phương pháp tổng hợp thống kê, so sánh, phân tích - tổng hợp, diễn dịch, quy nạp. Bên cạnh đó, luận văn sẽ sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, đồ thị, số liệu trong và ngoài nước để tính toán và minh họa, kết hợp nghiên cứu lý thuyết với phân tích thực tiễn hoạt động tại Agribank nhằm làm tăng thêm tính trực quan và sự thuyết phục của đề tài.

Trên cơ sở các phương pháp trên, đề tài sẽ thu thập và sử dụng nguồn dữ liệu thứ cấp: từ báo cáo thường niên, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của Agribank, thông cáo báo chí, tóm tắt tình hình hoạt động trong tuần, tháng và quý của NHNN, từ các báo cáo thường niên của các NHTM khác và các kênh thông tin có độ chính xác và tin cậy cao như sách, báo, mạng...

6. Tên và kết cấu của luận văn

Tên đề tài: *“Tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam”*

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung nghiên cứu của luận văn được trình bày trong bốn chương:

- Chương 1: Tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận về tái cơ cấu NHTM
- Chương 2: Phương pháp và thiết kế nghiên cứu
- Chương 3: Thực trạng tái cơ cấu tại Agribank
- Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện tái cơ cấu Agribank.

CHƯƠNG 1

TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TÁI CƠ CẤU NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

1.1. Tình hình nghiên cứu

Đề tài về tái cơ cấu Agribank, hiện tại có rất ít có công trình nghiên cứu mang tính chất chuyên sâu và toàn diện. Ở đây tác giả xin đưa ra một số công trình nghiên cứu mà tác giả được tiếp cận, tham khảo về tái cơ cấu ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam nói riêng cũng như về tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại nói chung.

- Tác giả Lê Huyền Trang: “ Tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam sau khủng hoảng”, luận văn thạc sỹ. Luận văn đề cập đến những vấn đề sau: (i) đối tượng nghiên cứu là tái cơ cấu tài chính, hoạt động kinh doanh của Agribank Việt Nam; (ii): phạm vi nghiên cứu là các vấn đề về tài chính, hoạt động kinh doanh của Agribank Việt Nam trong khoảng thời gian từ năm 2008- 2012. Luận văn đã đề cập đến những tồn tại, khó khăn của hệ thống NHTM nói chung và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn nói riêng sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008. Từ đó tác giả đưa ra các giải pháp tái cơ cấu tài chính, hoạt động kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam giai đoạn 2008-2012. Luận văn chỉ nghiên cứu những khó khăn về vấn đề tài chính của Agribank Việt Nam sau khủng hoảng từ đó đưa ra các giải pháp tái cơ cấu về tài chính, hoạt động kinh doanh trong ngắn hạn. Luận văn cũng chưa đưa ra các giải pháp tái cơ cấu Agribank mang tính dài hạn và toàn diện để giúp Agribank Việt Nam phát triển bền vững.

- Luận án tiến sỹ “ Cơ cấu lại các ngân hàng thương mại Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”, của tác giả Cao Thị Ý Nhi. Luận án đã đánh giá thực trạng và tìm ra những nguyên nhân dẫn đến việc cơ cấu lại các

NHTM Nhà nước kém hiệu quả trong giai đoạn 2000-2005, từ đó xây dựng các định hướng và đề xuất các giải pháp hữu hiệu nhằm cơ cấu lại NHTM Nhà nước Việt Nam đến năm 2010. Luận án được giới hạn trong việc cơ cấu lại ở 4 NHTM Nhà nước trong giai đoạn 2000-2005. Phạm vi nghiên cứu chỉ dừng lại ở 4 NHTM Nhà nước nên vẫn mang tính bao quát chung mà chưa đi vào hoàn cảnh cụ thể, đặc điểm riêng có của Agribank. Hơn thế luận án nghiên cứu vấn đề tái cấu trúc chung mà không nghiên cứu cụ thể vấn đề tái cấu trúc hoạt động kinh doanh của Agribank.

- Luận văn thạc sỹ “Hai mô hình cải cách hệ thống Ngân hàng thương mại ở các nền kinh tế đang chuyển đổi và hội nhập và gợi ý chính sách cho Việt Nam” của tác giả Ngô Thị Ngọc Mai. Luận văn tập trung nghiên cứu các mô hình cải cách hệ thống NHTM của hai nền kinh tế đang chuyển đổi là Trung Quốc và Nga. Đồng thời luận văn cũng đưa ra các gợi ý chính sách cho việc cải cách hệ thống NHTM ở Việt Nam. Luận văn chưa đi sâu nghiên cứu bộ máy hoạt động, cơ cấu tổ chức của các NHTM Việt Nam để từ đó đưa ra các giải pháp tái cơ cấu cho các NHTM Việt Nam.

- Luận văn thạc sỹ “Tái cơ cấu bộ máy tổ chức Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam” của Hoàng Kim Ngọc, năm 2011. Luận văn chú trọng nghiên cứu bộ máy tổ chức nhân sự, vấn đề tuyển chọn, quản lý, đào tạo nhân sự của Agribank trong giai đoạn 2007-2010, từ đó đưa ra giải pháp cải cách mô hình tổ chức, bộ máy nhân sự trong giai đoạn 2011-2015. Tuy nhiên, luận văn chưa đề cập đến thực trạng và những giải pháp tái cơ cấu bộ máy hoạt động kinh doanh của Agribank.

- Luận văn thạc sỹ “Tái cơ cấu ngân hàng thương mại Việt Nam” của tác giả Phan Thị Hồng Lê đánh giá được một số vấn đề tồn tại trong quá trình tái cơ cấu các NHTM Việt Nam và đề xuất những giải pháp nhằm tái cơ cấu các NHTM Việt Nam đến năm 2015. Tuy nhiên trong khuôn khổ luận văn

thạc sỹ nên nội dung còn có những hạn chế nhất định về nội dung và tính thực tiễn.

- Tác giả Nguyễn Hồng Sơn, bài viết “ Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng: kinh nghiệm quốc tế và một số hàm ý cho Việt Nam” tại Hội thảo quốc tế “ Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng” ngày 21 tháng 11 năm 2011, trình bày các vấn đề sau: (i) lý do tái cấu trúc hệ thống ngân hàng là vì hệ thống ngân hàng rơi vào khủng hoảng hoặc một ngân hàng lớn bị rơi vào khủng hoảng; (ii) vì sao cần thực hiện tái cấu trúc hệ thống ngân hàng; (iii) Những nguyên tắc cần đảm bảo trong quá trình tái cấu trúc; (iv) NHTW độc lập và tăng cường năng lực. Như vậy bài viết trên chỉ trình bày được lý do tái cấu trúc ngân hàng chủ yếu là do khủng hoảng kinh tế, mà chưa coi tái cấu trúc hệ thống ngân hàng là công việc cần thực hiện thường xuyên, liên tục để duy trì sự ổn định và phát triển.

- Tác giả Sameer Goyal , bài viết “Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng có vấn đề, các bài học từ kinh nghiệm toàn cầu” tại Hội thảo quốc tế “Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng” ngày 21 tháng 11 năm 2011, đề cập đến: (i) Động cơ tái cấu trúc; (ii) Mục tiêu tái cấu trúc (duy trì sự ổn định của hệ thống ngân hàng, ngăn ngừa sự lây lan, khôi phục niềm tin vào hệ thống ngân hàng); (ii) Những thách thức đối với ngành ngân hàng Việt Nam, dẫn chứng những bất ổn của hệ thống ngân hàng Việt Nam và (iii) Gợi ý giải pháp tái cấu trúc. Bài viết trên nhấn mạnh những dấu hiệu cho thấy bất ổn của ngành ngân hàng Việt Nam và chỉ dẫn những kinh nghiệm tái cấu trúc ngân hàng. Tuy nhiên bài viết cũng chỉ nêu được những vấn đề tổng quát và các giải pháp chỉ dừng lại ở kinh nghiệm.

Nhìn chung tất cả các nghiên cứu mà tác giả có điều kiện tham khảo về các nội dung liên quan đến tái cấu trúc NHTM Việt Nam, cho tới thời điểm hiện nay chưa có một công trình khoa học nào nghiên cứu chuyên sâu và toàn

diện về tái cấu trúc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Vì vậy trong luận văn, tác giả đi sâu nghiên cứu cơ sở lý luận, nội dung tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam giai đoạn 2009-2013. Trong luận văn, tác giả đưa ra các giải pháp tái cơ cấu Agribank xác thực và có tính thực tiễn cao, không trùng lặp với các công trình đã được nghiên cứu và công bố trước đây.

Những đóng góp của luận văn:

Thứ nhất, trong phần cơ sở lý luận, luận văn đã xác định được tầm quan trọng của việc tái cơ cấu Agribank đồng thời luận văn cũng chỉ rõ những biện pháp cần phải thực hiện trong quá trình tái cơ cấu;

Thứ hai, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình tái cơ cấu NHTM của một số nước trên thế giới để vận dụng vào việc tái cơ cấu Agribank;

Thứ ba, phân tích và đánh giá thực trạng tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trong giai đoạn 2009-2013, từ đó tổng hợp những thành tựu, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong quá trình tái cơ cấu Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Phân tích rõ những lý do cho thấy sự cần thiết phải tái cơ cấu Agribank.

1.2. Cơ sở lý luận về tái cơ cấu ngân hàng thương mại

1.2.1. Tổng quan ngân hàng thương mại

1.2.1.1. Khái niệm ngân hàng thương mại

Tập quán luật pháp của mỗi quốc gia, mỗi vùng lãnh thổ khác nhau nên những quan niệm về NHTM không đồng nhất giữa các khu vực trên thế giới. Vì vậy, trong quá trình hình thành và phát triển từ thế kỷ 15 đến nay, đã có rất nhiều khái niệm về NHTM như sau:

Tại Pháp: *“NHTM là những xí nghiệp hay cơ sở thường xuyên nhận của công chúng dưới hình thức khác các số tiền mà họ dùng cho chính họ vào nghiệp vụ chiết khấu, tín dụng hay dịch vụ tài chính”* [17, tr13].

Tại Mỹ: *“Bất kỳ một tổ chức nào cung cấp tài khoản tiền gửi cho phép khách hàng rút tiền theo yêu cầu (như bằng cách viết séc hay bằng việc rút tiền điện tử) và cho vay đối với tổ chức kinh doanh hay cho vay thương mại sẽ được xem là một ngân hàng”* [15, tr14].

Tại Việt Nam: *“Ngân hàng là loại hình tổ chức tín dụng được thực hiện tất cả các hoạt động ngân hàng. Theo tính chất và mục tiêu hoạt động, các loại hình ngân hàng bao gồm NHTM, ngân hàng chính sách và ngân hàng hợp tác xã”. “NHTM là loại hình ngân hàng được thực hiện tất cả các hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác nhằm mục tiêu lợi nhuận”* [16, tr2]. Trong đó, hoạt động ngân hàng được quy định là việc kinh doanh cung ứng thường xuyên một hoặc một số các nghiệp vụ: nhận tiền gửi, cấp tín dụng và cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

Như vậy, NHTM là tổ chức tín dụng vay tiền của người gửi và cho các công ty, cá nhân vay lại và có cùng mục tiêu lợi nhuận như các doanh nghiệp khác trong nền kinh tế. Hoạt động kinh doanh của NHTM gắn liền với các hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, các tổ chức và các chủ thể kinh

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Văn An, 2004. *Luật các tổ chức tín dụng*. Hà Nội: Nhà xuất bản chính trị quốc gia.
2. Lê Vinh Danh, 1996. *Tiền và hoạt động ngân hàng*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
3. David Cox, biên dịch, 1997. *Nghiệp vụ ngân hàng hiện đại*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
4. Kiều Hữu Dũng, 2005. *Một số hoạt động đổi mới khu vực ngân hàng và những thách thức đối với hoạt động và quản lý ngân hàng thương mại*. Hà Nội, tháng 3 năm 2015.
5. Phan Thị Thu Hà, 2004. *Giáo trình ngân hàng thương mại*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thống kê.
6. Nguyễn Đắc Hưng 2010. “Ngân hàng thương mại cổ phần nâng cao năng lực cạnh tranh trước yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế”. *Tạp chí ngân hàng*, số 21, trang 14-15.
7. Ngân hàng Nhà nước, 2008. *Chiến lược phát triển dịch vụ ngân hàng đến năm 2015 và tầm nhìn 2020*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
8. Ngân hàng thế giới, 2010. *Báo cáo cập nhật tình hình phát triển và cải cách kinh tế Việt Nam*.
9. Ngân hàng Nhà nước. *Tài liệu hội thảo cải cách Ngân hàng thương mại Nhà nước*. Hà Nội, tháng 3 năm 2011.
10. Tô Kim Ngọc, 2004. Tuân thủ yêu cầu của Basel 1 tiêu chuẩn đo lường khả năng hội nhập của hệ thống NHTM Nhà nước. *Tạp chí Ngân hàng*, số 8, trang 56-57.
11. Lê Thị Thu Thủy, 2005. *Giáo trình luật ngân hàng Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học quốc gia.

Tiếng Anh

12. Au Lac Capital Joint Stock Company, 2006. *Final Report: Study on banking and financial sector of Vietnam.*
13. HSBC, 2006. *Vietnamese Equities - Time to go in.*
14. Murray N.Rothbad, 1983. *The Mysterey of Bank.*
15. Soo-Nam Oh, *Financial Deepening in the Banking Sector - Vietnam.*